

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 06 tháng cuối năm 2025

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 06 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác cải cách, kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh nhằm đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh

doanh năm 2025 và 2026; Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025...

b) Kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC và TTHC nội bộ trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và văn bản của tỉnh; thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC. Rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm thời gian, chi phí và thực hiện TTHC của người dân, doanh nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

c) Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính. Tái cấu trúc, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến thực hiện tại các cấp chính quyền. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.

d) Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách TTHC.

2. Yêu cầu

a) Kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu phục vụ; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

b) Xác định các nhiệm vụ phải phù hợp với quan điểm chỉ đạo, nội dung, mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các chỉ tiêu, nhiệm vụ của UBND tỉnh năm 2025 về công tác kiểm soát TTHC, đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và các nội dung về đẩy mạnh cải cách TTHC, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Phân công công việc hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong đó, xác định chỉ tiêu, trách nhiệm và thời hạn thực hiện, dự kiến sản phẩm.

c) Gắn kết chặt chẽ giữa kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông với chuyên đổi số, áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

d) Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi tổ chức, đơn vị và vai trò người đứng đầu trong việc thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nhóm nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã triển khai công tác kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, hoàn thành đúng tiến độ 100% nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm.

- Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia định kỳ hoặc đột xuất.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia và kiểm tra việc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về công tác kiểm soát TTHC.

2. Nhóm nhiệm vụ kiểm soát TTHC, công bố, công khai, thực hiện TTHC

- Tiếp tục thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC, đánh giá tác động của TTHC, thẩm định quy định về TTHC tại dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh. Bảo đảm 100% TTHC khi ban hành được đánh giá tác động đảm bảo đúng quy định.

- Tiếp tục rà soát, công bố TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước; thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ. Bảo đảm hoàn thành 100% TTHC nội bộ được rà soát, đơn giản hóa.

- Rà soát, triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC trọng tâm năm 2025 thuộc phạm vi quản lý và thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành, địa phương. Đề xuất các phương án, sáng kiến đơn giản hóa TTHC theo hướng phân cấp, uỷ quyền trong giải quyết TTHC, đơn giản hoá TTHC, giấy phép kinh doanh trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (*theo Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch này*).

- Trên cơ sở quyết định công bố của Bộ, ngành Trung ương, các sở, ngành kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp và TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai và cập nhật kịp thời trên

Công dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng thông tin điện tử của sở, ngành, địa phương và tại nơi tiếp nhận hồ sơ.

- Xây dựng, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và cập nhật, hiệu chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh khi có sự thay đổi. 100% TTHC được xây dựng quy trình nội bộ và được công bố, công khai, cập nhật kịp thời.

- Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC. Bảo đảm trên 90% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp, để xảy ra tình trạng chậm muộn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra việc giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Kịp thời phát hiện những sai sót, hạn chế; xác định rõ nguyên nhân, cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm trong sai sót, hạn chế đó và xử lý nghiêm các tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức.

- Đổi mới phương pháp, hình thức, nội dung nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến người dân, doanh nghiệp về dịch vụ công trực tuyến, thanh toán phí, lệ phí trực tuyến, thực hiện các nhóm TTHC liên thông, thực hiện TTHC qua VNeID; thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

3. Nhóm nhiệm vụ tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Công khai địa chỉ, đường dây nóng của cơ quan tiếp nhận phản ánh kiến nghị về quy định hành chính. 100% bộ phận Một cửa các cấp niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị.

- Kịp thời xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin dịch vụ công tỉnh và các địa chỉ tiếp nhận PAKN khác của tỉnh về quy định hành chính, TTHC và thực hiện TTHC. 100% phản ánh kiến nghị được giải quyết đúng và công khai kết quả xử lý theo quy định.

- Tổ chức đối thoại, lắng nghe ý kiến của người dân, doanh nghiệp.

- Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg. Định kỳ hằng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. 100% hồ sơ TTHC chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do

với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đối với 100% TTHC đủ điều kiện.

4. Nhóm nhiệm vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và các nội dung tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Thực hiện tiếp nhận, số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC theo Khoản 11 Điều 1 Nghị định 107/NĐ-CP.

- Thực hiện số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh và cấp xã. Trên 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan Nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Đến 31/12/2025, 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

- Thực hiện các nội dung theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 về việc nâng cao Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian trên môi trường điện tử (Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp); giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới. Đảm bảo mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%, trong đó mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

5. Nhóm nhiệm vụ thực hiện theo Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; đổi mới việc thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Thực hiện cung cấp thông tin, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan hành chính trên môi trường mạng.

- Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với 100% dịch vụ công đủ điều kiện. Rà soát, tái cấu trúc, xây dựng và

cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tích hợp cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Tối thiểu 90% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính có hồ sơ phát sinh được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 70%.

6. Nhóm nhiệm vụ về thực hiện Cổng dịch vụ công quốc gia

- Đồng bộ 100% danh mục, nội dung TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đồng bộ 100% trạng thái hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với 100% TTHC đủ điều kiện.

7. Các nhiệm vụ khác

- Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan; nghiên cứu, khảo sát các mô hình mới trong công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và đề xuất phương án triển khai áp dụng.

- Đẩy mạnh, đổi mới công tác tuyên truyền về cải cách TTHC và dịch vụ công trực tuyến thông qua Cổng thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội; bảo đảm nội dung phong phú, hình thức đa dạng, dễ tiếp cận với mọi tầng lớp nhân dân. Tăng cường phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh để lan tỏa thông tin rộng rãi.

- Phát động phong trào thi đua đối với công chức, viên chức Bộ phận Một cửa với chủ đề: “Tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện số hóa hồ sơ, dịch vụ công trực tuyến, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trong giải quyết TTHC”.

(Các nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục 1)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương và các nội dung trong Kế hoạch của tỉnh, triển khai thực

hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh 06 tháng cuối năm 2025 đảm bảo đồng bộ, thống nhất và hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh), các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã thực hiện các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách TTHC, xây dựng và chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC.

3. Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị, địa phương xây dựng và bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện công tác kiểm soát TTHC và triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh; các cơ quan thông tin, truyền thông phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin, tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp về nội dung, kết quả triển khai công tác kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia trên địa bàn tỉnh.

5. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung tại Kế hoạch và các nội dung khác về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng công việc; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình BN;
- UBND cấp xã;
- VPUBND tỉnh: Lãnh đạo VP, các Phòng chuyên môn, Trung tâm TT;
- Lưu: VT, Trung tâm PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn